TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2023
V/v Ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Tâm
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Tấn Phước
2. Ông Dương Văn Hậu

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Ông Văn Hữu Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 118/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh L Việt Q - Sinh năm 1984
Địa chỉ: Ấp Tân T, xã VM A, huyên HB, tỉnh BL.

- *Bị đơn:* Chị L Th Kim L, Sinh năm 1991
Địa chỉ: Ấp Tân T, xã VM A, huyên HB, tỉnh BL.
(Anh Q có đơn xin vắng mặt; chị L vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2023, các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình nguyên đơn – anh L Việt Q trình bày:

Về hôn nhân: Anh Q và chị L Th Kim L tự nguyên chung sống vợ chồng vào năm 2012 đến năm 2015 thì đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu. Sau khi cưới thì vợ chồng sống cùng gia đình anh Q tại xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Đến năm 2017 thì vợ chồng có xảy ra bất đồng mâu thuẫn do vợ bài bạc, anh có khuyên ngăn nhưng chị L nhưng chị L không sửa đổi, anh có tức giận đuổi chị đi, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Anh Q xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Q yêu cầu xin ly hôn chị L.

Về con chung: Anh Q và chị L có 01 con chung là cháu Lê Thanh Sự, sinh ngày 18/11/2017 hiện cháu sự đang được anh Q nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh Q yêu cầu được nuôi cháu Sự và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q xác định không có.

Bị đơn - chị L Th Kim L vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án: Chị L Th Kim L không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của anh L Việt Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L Việt Q đối với chị L Th Kim L.

Về con chung: Giao cháu Lê Thanh Sự, sinh ngày 18/11/2017 cho anh Q tiếp tục nuôi dưỡng; chị L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con do anh L Việt Q không có yêu cầu.

Chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q xác định không có. Không xem xét giải quyết.

Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Anh Q phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liêu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* nguyên đơn - anh L Việt Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị L Th Kim L nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là chị L Th Kim L trú tại xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị L Th Kim L là bị đơn vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ; đồng thời chị L cũng không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập; Anh Q có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* anh L Việt Q và chị L Th Kim L tự nguyện chung sống và đã đăng ký kết hôn vào 2015 hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Q và chị L là hợp pháp.

[3] Yêu cầu xin ly hôn của anh L Việt Q, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong cuộc sống vợ chồng anh Q và chị L trên thực tế có phát sinh mâu thuẫn và vợ

chồng đã sống ly thân. Hơn nữa, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho chị L nhưng chị L không đến tham dự và cũng không gửi văn bản ghi về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh Q, điều này cho thấy ý chí của chị L không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, anh Q và chi Liên sống ly thân từ năm 2017 đến nay anh Q và chị L không có biên pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Q đối với chị L.

[4] *Về con chung*: Việc quyết định giao con cho người cha hoặc người mẹ nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của người con, về điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ lúc ly thân năm 2017 đến nay thì anh Q là người trực tiếp nuôi cháu Lê Thanh Sự, sinh ngày 18/11/2017. Hơn nữa, chị L vắng mặt và không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của anh Q. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Q tiếp tục nuôi cháu Lê Thanh Sự là con chung anh Q và chị L như trên là có căn cứ.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị L Th Kim L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, do anh L Việt Q không có yêu cầu.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Q xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: anh L Việt Q phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình.

[8] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là hoàn toàn có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L Việt Q đối với chị L Th Kim L. Xử cho anh L Việt Q được ly hôn với chị L Th Kim L.

2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Lê Thanh Sự, sinh ngày 18/11/2017 cho anh Q tiếp tục nuôi dưỡng; chị L Th Kim L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L Th Kim L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, do anh L Việt Q không có yêu cầu.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Q xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Án phí: anh L Việt Q phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình. Anh Q đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011457 ngày 06/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Bạc Liêu*
- *VKSND huyện Hòa Bình*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Bình*
- *UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*

Phan Chí Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA